

Số: /2026/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

## NGHỊ ĐỊNH

Quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội  
(Tài liệu gửi Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định)

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

Căn cứ Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

## Chương I

## QUY ĐỊNH CHUNG

## Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định về chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội từ trung ương đến cấp xã.

2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định việc áp dụng quy định tại Nghị định này để thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng trong quân đội nhân dân, công an nhân dân.

## Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức.

2. Chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, người có trình độ chuyên môn cao trong các ngành, lĩnh vực là người Việt Nam hoặc là người nước ngoài, bao gồm:

a) Chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, người có trình độ chuyên môn cao trong các ngành, lĩnh vực chiến lược, trọng điểm;

b) Chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp đã và đang làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức hàng đầu Việt Nam và quốc tế;

c) Chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi.

3. Nhà khoa học trẻ dưới 47 tuổi có học hàm giáo sư, phó giáo sư.

4. Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc.

### **Điều 3. Nguyên tắc thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng đối với người có tài năng**

1. Việc thu hút, trọng dụng đối với người có tài năng phải tuân thủ, chấp hành đầy đủ chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không trái với các quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Bảo đảm thống nhất, đồng bộ và khả thi từ khâu phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh.

2. Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng đối tượng, thẩm quyền trong việc thực hiện chính sách; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu bộ, ngành, địa phương và cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trong việc phát hiện, thu hút, trọng dụng người có tài năng. Việc thực hiện chính sách trọng dụng phải tương xứng với đóng góp của người có tài năng, gắn với đánh giá thường xuyên, liên tục thông qua sản phẩm, chất lượng công việc cụ thể.

3. Kinh phí thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng đối với người có tài năng được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

4. Căn cứ định hướng phát triển ngành, lĩnh vực chiến lược, trọng điểm của quốc gia, địa phương, các bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương xác định cụ thể những ngành, lĩnh vực cần ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trong từng giai đoạn và quyết định cụ thể việc thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý tùy thuộc vào khả năng ngân sách và thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp.

5. Trường hợp pháp luật có quy định chính sách cao hơn chính sách tương ứng đối với người có tài năng tại Nghị định này thì áp dụng chính sách cao hơn hoặc áp dụng quy định theo nguyện vọng của người có tài năng.

### **Điều 4. Tiêu chuẩn, điều kiện áp dụng chính sách thu hút, trọng dụng đối với người có tài năng**

1. Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng; phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; lý lịch rõ ràng; đủ sức khỏe thực hiện nhiệm vụ; có khát vọng cống hiến, phụng sự

Tổ quốc và Nhân dân; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung;

b) Chủ trì tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền các chủ trương, giải pháp mang lại hiệu quả cao, có tính đột phá, bước ngoặt trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ; có công trình nghiên cứu hoặc đề xuất được áp dụng mang lại giá trị, hiệu quả cao trong ngành, lĩnh vực chiến lược, trọng điểm của quốc gia hoặc địa phương;

c) Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể khác theo quy định của bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương.

2. Đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị định này đáp ứng một trong các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có giải thưởng nghiên cứu cấp quốc gia, quốc tế hoặc các công trình nghiên cứu khoa học, góp phần đổi mới, phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương, đất nước;

b) Có phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc hoặc giải pháp đột phá, sản phẩm khoa học, công nghệ tạo ra kết quả cụ thể có giá trị cao, đóng góp quan trọng cho sự phát triển của ngành, lĩnh vực, địa phương, đất nước, được cấp có thẩm quyền công nhận, khen thưởng (cấp tỉnh, bộ, ngành trở lên).

3. Đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định này đáp ứng một trong các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có kinh nghiệm chuyên môn sâu rộng và thành tựu nổi bật trong lĩnh vực hoạt động, phù hợp với yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, khoa học, công nghệ hoặc các lĩnh vực trọng điểm tại Việt Nam;

b) Có kinh nghiệm làm tư vấn, quản lý cấp cao đối với một số chuyên ngành đặc thù từ 05 năm trở lên.

4. Đối tượng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 2 Nghị định này có ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực pháp luật và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Chủ trì hoặc trực tiếp tham gia giải quyết thành công nhiều vụ việc phức tạp, có giá trị pháp lý hoặc kinh tế lớn;

b) Có kinh nghiệm tư vấn xây dựng chính sách, pháp luật, giải quyết tranh chấp lớn, quốc tế hoặc liên ngành.

5. Đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định này đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có thành tích nổi bật trong hoạt động nghiên cứu khoa học, giảng dạy hoặc đổi mới sáng tạo;

b) Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh hoặc có công trình nghiên cứu, sản phẩm khoa học, công nghệ được ứng dụng hiệu quả trong thực tiễn;

c) Có công bố khoa học, sáng chế, giải pháp công nghệ hoặc thành tích khoa học, công nghệ được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong nước hoặc quốc tế ghi nhận;

d) Có đóng góp nổi bật trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển ngành, lĩnh vực chuyên môn hoặc tham gia hoạch định chính sách, chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương hoặc đất nước.

6. Đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định này đáp ứng một trong các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Tốt nghiệp thủ khoa tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học loại giỏi trở lên tại cơ sở giáo dục đại học thuộc nhóm 100 đại học hàng đầu thế giới trong một số lĩnh vực theo các bảng xếp hạng quốc tế uy tín, được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển;

b) Tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và thuộc một trong các trường hợp đạt thành tích cá nhân sau:

Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

7. Đối tượng quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều này là người nước ngoài thì ngoài các quy định nêu trên còn phải đáp ứng các điều kiện khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

#### **Điều 5. Thẩm quyền áp dụng chính sách đối với người có tài năng**

1. Đối với cơ quan hành chính nhà nước, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức quyết định việc tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, áp dụng chính sách đối với người có tài năng làm việc trong các cơ quan,

tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được giao để áp dụng chính sách phù hợp với mục tiêu đề ra.

## 2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Trường hợp sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước được giao theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định này thì người đứng đầu cơ quan quản lý viên chức quyết định việc tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, áp dụng chính sách đối với người có tài năng làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý và chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được giao để áp dụng chính sách phù hợp với mục tiêu đề ra.

b) Trường hợp sử dụng nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 20 Nghị định này thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định việc tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, áp dụng chính sách đối với người có tài năng theo quy định tại Nghị định này và báo cáo cơ quan quản lý đơn vị sự nghiệp công lập.

## **Điều 6. Tiếp tục hoặc thôi áp dụng chính sách đối với người có tài năng**

1. Cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức thực hiện việc đánh giá thường xuyên, liên tục hoặc theo thời gian thực hiện nhiệm vụ cụ thể, đề tài, đề án để xem xét, quyết định việc tiếp tục hoặc thôi áp dụng chính sách đối với người có tài năng

2. Hồ sơ đánh giá việc áp dụng chính sách đối với người có tài năng theo quy định tại khoản 1 Điều này gồm:

- a) Báo cáo tự đánh giá kết quả công tác của người có tài năng;
- b) Nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo, cấp ủy nơi người có tài năng công tác, trong đó thể hiện rõ ý kiến đề nghị tiếp tục hay thôi áp dụng chính sách đối với người có tài năng;
- c) Văn bản xác minh kết quả nghiên cứu, sản phẩm sáng tạo của người có tài năng (nếu có).

3. Thôi áp dụng chính sách đối với người có tài năng nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Theo nguyện vọng của người có tài năng;
- b) Cấp có thẩm quyền đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ hoặc không đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm đối với người có tài năng;
- c) Có hành vi vi phạm đến mức bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự;
- d) Do có sự thay đổi về ngành, lĩnh vực cần ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trong từng giai đoạn.

4. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, kết quả đánh giá người có tài năng được cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức, viên chức cập nhật đúng, đủ, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về nhân tài Việt Nam, công khai trên Trang thông tin điện tử “Thu hút, trọng dụng nhân tài ở Việt Nam”.

## **Chương II**

### **CHÍNH SÁCH THU HÚT NGƯỜI CÓ TÀI NĂNG**

#### **Điều 7. Chính sách ưu tiên trong tuyển dụng công chức, viên chức**

1. Các bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương phải ưu tiên bố trí biên chế để thực hiện chính sách thu hút, tuyển dụng người có tài năng theo quy định tại Nghị định này. Người đứng đầu cơ quan quản lý công chức, viên chức chịu trách nhiệm xác định cụ thể vị trí việc làm cần sử dụng người có tài năng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2. Việc tuyển dụng vào làm công chức, viên chức đối với đối tượng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị định này được thực hiện thông qua hình thức tiếp nhận; việc tuyển dụng vào làm công chức, viên chức đối với đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định này được thực hiện thông qua hình thức xét tuyển. Nội dung, hình thức, trình tự, thủ tục xét tuyển, tiếp nhận vào làm công chức, viên chức được thực hiện theo quy định của pháp luật về công chức, viên chức.

Đối tượng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị định này sau khi tiếp nhận được hưởng các chính sách trọng dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức có tài năng tại Điều 16 Nghị định này.

3. Người được tuyển dụng vào làm công chức, viên chức theo quy định tại khoản 2 Điều này phải cam kết cống hiến, bảo đảm thời gian công tác tối thiểu tại các cơ quan, đơn vị được tuyển dụng theo quy định của cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức, viên chức.

#### **Điều 8. Trợ cấp thu hút lần đầu sau tuyển dụng**

1. Đối tượng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị định này khi tuyển dụng vào làm công chức, viên chức thì được hưởng phụ cấp tăng thêm bằng 300% mức lương theo hệ số lương hiện hưởng trong thời hạn 05 năm kể từ ngày có quyết định tuyển dụng, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định này. Phụ cấp tăng thêm không dùng để tính đóng hưởng chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (đối với viên chức).

2. Đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định này khi tuyển dụng vào làm công chức, viên chức thì được hưởng phụ cấp tăng thêm bằng 150% mức lương theo hệ số lương hiện hưởng trong thời hạn 05 năm kể từ ngày có quyết định tuyển dụng, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định

này. Phụ cấp tăng thêm không dùng để tính đóng hưởng chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (đối với viên chức).

3. Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định bổ sung chính sách hỗ trợ đối với người có tài năng khi tuyển dụng vào làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

### **Điều 9. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng sau tuyển dụng**

1. Được ưu tiên tập trung bồi dưỡng theo hướng trở thành nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành của lĩnh vực phù hợp với chuyên môn công tác. Được cử tham gia các chương trình bồi dưỡng kiến thức cơ bản, tổng quan của ngành, nghề, lĩnh vực công tác phù hợp với định hướng phát triển.

2. Được cử tham gia các khóa đào tạo tập trung trong nước, quốc tế đối với các chương trình phù hợp với ngành, nghề, lĩnh vực phù hợp với định hướng phát triển và các khóa đào tạo, bồi dưỡng khác phù hợp với đặc thù ngành, lĩnh vực, địa phương.

3. Được ưu tiên, tạo điều kiện cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý nhà nước và kiến thức chuyên ngành đáp ứng tiêu chuẩn lãnh đạo, quản lý theo chức danh được quy hoạch kể cả khi chưa bảo đảm điều kiện về độ tuổi, chức danh quy hoạch, hình thức đào tạo; trong thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng được giữ nguyên chế độ, chính sách và được chi trả toàn bộ kinh phí theo quy định.

### **Điều 10. Chính sách về điều kiện làm việc, trang thiết bị làm việc**

1. Được tham dự và phát biểu ý kiến tại các cuộc họp có liên quan đến công tác chuyên môn của tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác.

2. Được cấp có thẩm quyền phân công, bố trí người (hoặc nhóm) hỗ trợ thực hiện công việc, nhiệm vụ cụ thể. Người (hoặc nhóm) được phân công có trách nhiệm thực hiện các công việc theo yêu cầu của người có tài năng trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

3. Được đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Trường hợp cần thiết được đầu tư nguồn lực và các trang thiết bị đặc biệt để thực hiện các nội dung của chương trình, đề án, đề tài, công trình nghiên cứu khoa học đã được cấp có thẩm quyền đánh giá là khả thi, đề nghị áp dụng trong thực tiễn.

4. Được bố trí, sắp xếp nhân lực, vật lực phục vụ trong thời gian thực hiện nhiệm vụ cụ thể, kể cả ngoài thời gian làm việc.

5. Được tạo điều kiện tiếp cận các văn bản để phục vụ hoạt động chuyên môn, nghiên cứu khoa học theo quy định của pháp luật.

6. Được hưởng các ưu đãi khác theo thỏa thuận với cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng theo quy định của pháp luật.

### **Điều 11. Chính sách ưu tiên trong bố trí, sử dụng sau tuyển dụng**

1. Được bố trí công tác phù hợp, phát huy tối đa năng lực chuyên môn, trình độ, sở trường; được xem xét luân chuyển, điều động, biệt phái đến làm việc có thời hạn tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong nước, quốc tế. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý và sử dụng có trách nhiệm xem xét, lựa chọn quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý trên các lĩnh vực công tác ở trung ương và địa phương.

2. Được giao chủ trì các đề tài, công trình nghiên cứu khoa học từ cấp bộ, cấp tỉnh trở lên.

3. Được ưu tiên bố trí vào vị trí việc làm giữ ngạch có thứ bậc về chuyên môn, nghiệp vụ cao hơn nếu trong thời hạn 05 năm kể từ khi được tuyển dụng được đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 02 năm trở lên được đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

4. Đối tượng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị định này sau tuyển dụng được xem xét, bổ nhiệm giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý phù hợp hoặc bố trí vào vị trí việc làm xếp ngạch chuyên gia cao cấp, chuyên viên cao cấp và tương đương. Trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của chức vụ, chức danh bổ nhiệm hoặc tiêu chuẩn vị trí việc làm được bố trí thì người đứng đầu cơ quan quản lý công chức, viên chức tạo điều kiện để đối tượng nêu trên hoàn thiện tiêu chuẩn, điều kiện.

5. Đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định này sau tuyển dụng, nếu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm liên tiếp thì được xem xét, giao tập sự giữ chức vụ phó trưởng phòng và tương đương (ở đơn vị tổ chức phòng và tương đương) hoặc phó vụ trưởng và tương đương (ở đơn vị không tổ chức phòng và tương đương) mà không phải đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác, quy hoạch, lý luận chính trị. Sau 01 năm kể từ ngày hết thời hạn tập sự giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, cấp có thẩm quyền đánh giá, xem xét việc bổ nhiệm chính thức theo nhu cầu sử dụng của cơ quan, đơn vị.

Các bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương ban hành quy chế về tập sự giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với người có tài năng thuộc phạm vi quản lý. Quy chế phải quy định cụ thể tiêu chuẩn, điều kiện, thời gian tập sự; nội dung, trình tự, thủ tục đánh giá; trách nhiệm của cơ quan sử dụng; thẩm quyền xem xét bổ nhiệm chính thức, gia hạn hoặc chấm dứt tập sự giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

## **Điều 12. Ký hợp đồng lao động**

1. Căn cứ nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực chiến lược, trọng điểm cấp quốc gia, các bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương được ký hợp đồng lao động đối với đối tượng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị định này để triển khai nhiệm vụ, dự án, đề án cụ thể làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2. Việc lựa chọn hình thức hợp đồng lao động, nội dung thỏa thuận trong hợp đồng lao động và mức thù lao đối với đối tượng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị định này do cấp có thẩm quyền tại Điều 5 Nghị định này quyết định trên cơ sở yêu cầu công việc, năng lực, đóng góp và nguồn kinh phí để thực hiện chính sách đối với người có tài năng của bộ, ngành, cơ quan trung ương, địa phương.

## **Điều 13. Chính sách hỗ trợ đối với người Việt Nam ở nước ngoài hoặc là người nước ngoài**

Ngoài các chính sách thu hút đối với người có tài năng quy định tại Chương này, đối tượng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị định này là người Việt Nam ở nước ngoài hoặc là người nước ngoài còn được hưởng các chính sách sau:

1. Được cơ quan có thẩm quyền tạo điều kiện đơn giản hóa giấy tờ và cấp thị thực, giấy cư trú, giấy phép lao động tại Việt Nam.

2. Được chính quyền địa phương, cơ quan quản lý và các cơ quan chức năng tạo điều kiện, hỗ trợ về thủ tục khi tìm kiếm việc làm và tuyển sinh, học tập tại các cơ sở giáo dục và đào tạo tại Việt Nam đối với thành viên gia đình (bao gồm cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ, con nuôi dưới 18 tuổi).

3. Được cấp thị thực nhiều lần hoặc thẻ tạm trú cùng thành viên gia đình với thời hạn tương ứng thời gian ký kết hợp đồng lao động với cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định này.

## **Chương III**

### **CHÍNH SÁCH TRỌNG DỤNG NGƯỜI CÓ TÀI NĂNG**

#### **Điều 14. Tiến cử, công nhận cán bộ, công chức, viên chức có tài năng**

1. Hàng năm, căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này, tập thể cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức có văn bản tiến cử cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để cơ quan có thẩm quyền xem xét, lựa chọn vào đối tượng cán bộ, công chức, viên chức có tài năng.

2. Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức thành lập Hội đồng tuyển chọn người có tài năng để kiểm tra, đánh giá việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của cán bộ, công chức, viên chức có tài năng.

4. Được giữ nguyên chế độ, chính sách trong thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng. Trường hợp địa điểm học tập không ở địa phương nơi công tác thì được hưởng các chế độ như đối với người được cử đi công tác.

5. Đối với đối tượng ký hợp đồng lao động, ngoài thù lao theo hợp đồng lao động ký kết, được đàm phán và hưởng tiền thưởng, lợi ích từ kết quả công việc theo thỏa thuận với cơ quan có thẩm quyền quản lý.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 20. Kinh phí thực hiện**

1. Đối với cơ quan hành chính nhà nước, hằng năm ngân sách nhà nước bố trí kinh phí bằng 10% tổng quỹ tiền lương cơ bản (không bao gồm phụ cấp) để thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng đối với người có tài năng làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Trường hợp sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước quy định tại khoản 1 Điều này để thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng thì đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng nhu cầu kinh phí, báo cáo cơ quan quản lý đơn vị sự nghiệp công lập tổng hợp, quyết định và bố trí kinh phí theo quy định;

b) Trường hợp sử dụng nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập để thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng thì đơn vị sự nghiệp công lập chủ động quyết định việc bố trí kinh phí theo quy định của pháp luật và quy chế tài chính của đơn vị.

3. Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được huy động nguồn lực theo quy định của pháp luật để thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Căn cứ yêu cầu thu hút nguồn lực của ngành, lĩnh vực, được thành lập quỹ hỗ trợ nhân tài hoạt động theo mô hình quỹ tài chính ngoài ngân sách để quản lý kinh phí thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, bảo đảm không làm tăng tổ chức và không phát sinh biên chế.

4. Thành lập Quỹ phát triển nhân tài quốc gia để hỗ trợ cho các hoạt động phát hiện, tổ chức sự kiện kết nối, truyền thông chính sách và các hoạt động hỗ trợ, tài trợ khác cho việc thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng, khuyến khích phát triển nhân tài Việt Nam, không vì mục đích lợi nhuận. Quỹ hoạt động theo mô hình quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Bộ Nội vụ là cơ quan chủ quản; việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho Quỹ (nếu có) thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

**Điều 21. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố căn cứ vào Nghị định này có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện chính sách đối với người có tài năng theo quy định tại Nghị định này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

b) Ban hành theo thẩm quyền cơ chế, chính sách khác để thu hút, trọng dụng người có tài năng; huy động các nguồn lực hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật để thực hiện các chính sách ưu đãi khác đối với người có tài năng về tiền thưởng, thu nhập;

c) Tổ chức cập nhật dữ liệu về người có tài năng, kết quả thực hiện nhiệm vụ, kết quả đánh giá người có tài năng thuộc phạm vi quản lý trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về nhân tài Việt Nam; chịu trách nhiệm bảo đảm tính xác thực của dữ liệu;

d) Định kỳ hàng năm báo cáo việc thực hiện chính sách đối với người có tài năng gửi Bộ Nội vụ trước ngày 01 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, tổ chức của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội quyết định việc thực hiện chính sách đối với người có tài năng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

3. Bộ Nội vụ có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện chính sách đối với người có tài năng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước; định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 25 tháng 12 hàng năm;

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về nhân tài Việt Nam và thực hiện trách nhiệm chủ quản cơ sở dữ liệu quốc gia; thiết lập, phát triển mạng lưới Nhân tài Việt Nam toàn cầu, xây dựng, quản lý Trang thông tin điện tử “Thu hút, trọng dụng nhân tài ở Việt Nam”.

**Điều 22. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Người được tuyển dụng vào làm công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP trong thời hạn 05 năm kể từ ngày có quyết định tuyển dụng của cấp có thẩm quyền.

2. Người được công nhận là cán bộ, công chức, viên chức có tài năng theo quy định tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP trong thời hạn 01 năm kể từ ngày có quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Hợp đồng lao động được ký kết với chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học đầu ngành theo quy định tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP trước khi Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo thỏa thuận tại hợp đồng cho đến hết thời hạn của hợp đồng.

4. Trường hợp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thống nhất đề án, kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục thực hiện theo đề án, kế hoạch đã được phê duyệt trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành. Sau thời hạn này nếu không hoàn thành thì thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

### **Điều 23. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Nghị định này thay thế Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

### **Điều 24. Trách nhiệm thi hành**

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2).

**TM. CHÍNH PHỦ  
KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**

**Phạm Thị Thanh Trà**